Nhóm sinh viên: Hà Đạt Y18D-23

Lâm Huy Hoàng Y18D-23

Cao Tấn Khoa Y18D-23

Kim Huỳnh Thảo Ngọc Y18D-23

1. Cần khai thác thêm thông tin gì ?

– Các thông tin của triệu chứng phù

* Phù khởi phát khi nào ? Diễn tiến như thế nào, từ từ hay đột ngột ?
* Có thấy sưng, nóng, đỏ, đau vùng phù hay không ?
* Phù bắt đầu từ vị trí nào trước ? Sau đó lan với vị trí nào ? Phù có đều hai bên không ?
* Thời điểm nào trong ngày phù nhiều hơn ?
* Có tăng giảm hay không ? (thay đổi theo tư thế, ngồi lâu, đi lại nhiều, kê cao chân,...)
* Cân nặng trước và sau khi phù ?
* Thể tích nước nhập và xuất

+ Các triệu chứng kèm theo: khó thở, đau ngực, giới hạn vận động,...

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thận | Tim | Gan | Dinh dưỡng |
| * Tính chất nước tiểu (tiểu bọt, tiểu đục, màu sắc nước tiểu) * Đi tiểu như thế nào (tiểu lắt nhắt, tiểu đau, buốt, gắt) * Đau hông lưng ? * Gần đây (trong đợt viêm họng) có dùng thuốc gì không ? dùng trong bao nhiêu ngày ? * Tiền căn sỏi thận | * Khó thở khi gắng sức * Khó thở khi nằm * Khó thở kịch phát về đêm * Tối ngủ mấy gối ? * Xác định khả năng gắng sức * Tiền căn: THA, ĐTĐ, thiếu máu cơ tim, bệnh van tim, bệnh ĐMV, bệnh tim bẩm sinh | * Có thấy vàng da, bầm da không ? * Nặng bụng, chướng bụng ? * Nôn ra máu, tiêu phân máu, phân đen ? * Sử dụng rượu bia ? hút thuốc lá ? * Tiền sử bị trĩ ? * Tiêm ngừa viêm gan B, C ? * Tiền căn viêm gan, xơ gan | * Chế độ ăn * Tiêu chảy, nôn ói kéo dài ? * Tiền sử cắt ruột, K ruột ? * Có sụt cân gần đây không ? |

– Các thông tin của triệu chứng tiểu nâu đỏ

* Có sử dụng thức ăn như củ dền, củ cải đỏ,...; thuốc như ... ?
* Đang trong kì hành kinh ? có vấn đề gì về kinh nguyệt không ?
* Gần đây có chấn thương va đập không ? Có cảm thấy mệt mỏi trong người, mỏi cơ không ?
* Gần đây có đặt thông tiểu hay thủ thuật gì liên quan tới đường niệu không ?
* Tiểu nâu đỏ xuất hiện khi nào ? xuất hiện trước hay sau khi phù ?
* Hoàn cảnh xuất hiện tiểu nâu đỏ là lúc nào: sau chấn thương va đập, sau vận động mạnh, tự nhiên xuất hiện,... ?
* Nước tiểu như thế nào: toàn dòng màu nâu đỏ hay chỉ đầu dòng ?
* Nước tiểu có xuất hiện các cục máu đông hay các dây máu, tia máu gì hay không ?

+ Các triệu chứng kèm theo/tiền căn

* Có xuất hiện vết bầm không ?
* Có phát ban, rụng tóc, loét miệng, đau khớp gần đây/trước đây không ?
* Có sốt không ?
* Có đau hông lưng không ? nếu có thì đau như thế nào và khởi phát lúc nào ?
* Có từng uống thuốc gì trong 6 tháng không ?

2. Đặt vấn đề, chẩn đoán sơ bộ, biện luận

* Đặt vấn đề

1. Phù toàn thân
2. Tiểu nâu đỏ
3. Cơn tăng huyết áp (150/80 mmHg)
4. Lượng nước tiểu giảm

* Chẩn đoán sơ bộ: viêm cầu thận cấp hậu nhiễm liên cầu trùng
* Biện luận

Bệnh nhân 20 tuổi, bị phù mặt, phù mu bàn chân và cẳng chân 2 bên, chưa rõ tiền căn bệnh cơ quan khác → nghĩ nhiều do thận.

- Bệnh nhân tiểu nâu đỏ, nghi ngờ tiểu máu, có cơn THA, tiền căn viêm họng 2 tuần trước → nghĩ nhiều viêm cầu thận cấp hậu nhiễm liên cầu trùng. Đề nghị TPTNT, soi tươi cặn lặng nước tiểu, cặn Addis, ASO, bổ thể C3, C4.

- Bệnh nhân nữ trẻ, không loại trừ lupus hệ thống biến chứng viêm cầu thận cấp → đề nghị ANA anti-Sm, anti-dsDNA.

- Bệnh nhân nữ trẻ, không loại trừ viêm gan virus biến chứng viêm cầu thận cấp → đề nghị HBsAg, ANTI-HCV.

- Bệnh nhân nữ trẻ, chưa rõ yếu tố nguy cơ và các bệnh di truyền → đề nghị sinh thiết thận, protein máu, lipid máu.

Bệnh nhân có lượng nước tiểu giảm, nghi ngờ biến chứng suy thận cấp → đề nghị creatinine niệu một thời điểm, creatinine niệu 24h.

3. Đề nghị CLS

- Cận lâm sàng thương quy:

Công thức máu, đường huyết, BUN và creatinine máu, AST, ALT, điện giải đồ, TPTNT, Xquang ngực thẳng, ECG

- Cận lâm sàng chần đoán:

* Soi tươi cặn lắng nước tiểu
* Cặn Addis
* ASO, bổ thể C3, C4
* ANA anti-Sm, anti-dsDNA
* HbsAg, ANTI-HCV
* Sinh thiết thận
* Protein máu, lipid máu
* Creatinine niệu một thời điểm, creatinine niệu 24h

4. Cần đề nghị thêm CLS gì ngoài những CLS đã có ? Giải thích. Bệnh nhân này có chỉ định sinh thiết thận không ?

* Định lượng bổ thể C3, C4, để xác định viêm cầu thận cấp và theo dõi bệnh. Vì bổ thể gần như luôn luôn giảm trong giai đoạn cấp, trở về bình thường trong vòng 4-6 tuần sau khởi phát. Nếu C3 giảm lâu hơn có thể nghĩ đến chẩn đoán khác như VCT tăng sinh màng, lupus đỏ, viêm nội tâm mạc, giảm bổ thể bẩm sinh.
* Bệnh nhân nữ trẻ, chưa rõ các yếu tố nguy cơ và các bệnh di truyền, nên cần đề nghị thêm sinh thiết thận để xác định dạng bệnh và nguyên nhân.